UBND TỈNH TUYÊN QUANG **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /BC-STP	*Tuyên Quang, ngày 05 tháng 7 năm 2025*

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang

Ngày 02 tháng 7 năm 2025, Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1037/SNV-TCBC ngày 30/6/2025 của Sở Nội vụ về việc thẩm định hồ sơ trình dự thảo các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang. Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Điều 17 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Điều 21, Điều 50, Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 *(viết chung là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*;

- Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm *(viết tắt là Nghị định số 23/2021/NĐ-CP)*.

- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương *(viết tắt là Nghị định số 150/2025/NĐ-CP)*.

- Thông tư số 10/2025/TT-BNV ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *(viết tắt là Thông tư số 10/2025/TT-BNV)*.

- Tờ trình số 246/TTr-SNV ngày 29/6/2025 của Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đăng ký xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ

quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang theo trình tự, thủ tục rút gọn *(gồm 03 Quyết định: (1) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lưu trữ lịch sử thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang)).*

- Các tài liệu khác có liên quan.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Sự cần thiết ban hành

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang *(viết tắt là Quyết định số 273/QĐ-UBND).*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang *(trước khi sắp xếp)* ban hành Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang *(viết tắt là Quyết định số 654/QĐ-UBND).*

Theo đó, tại Điều 2 Quyết định số 273/QĐ-UBND và Quyết định số 654/QĐ-UBND quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm.

- Ngày 12/6/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó tại khoản 1 Điều 1 quy định: *"1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Hà Giang và tỉnh Tuyên Quang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Tuyên Quang…"* và khoản 2 Điều 2 quy định: *"Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025".*

- Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP quy định:

"Điều 20. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

…3. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở theo quy định của pháp luật chuyên ngành và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc sở.".

- Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP quy định:

"Điều 35. Thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

...2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể; quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm dịch vụ việc làm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định này[1]".

Từ những vấn đề nêu trên, căn cứ quy định khoản 3 Điều 20 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 35 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP nêu trên thì thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đồng thời, để kịp thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang hoạt động ngay đảm bảo thời hạn theo quy định và căn cứ khoản 18 Điều 17 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025[2]; điểm a khoản 3 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật[3]; khoản 3 Điều 20 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 35 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP thì việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang là rất cần thiết.

---

[1] Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP quy định:

"Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trung tâm dịch vụ việc làm theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 37 của Luật Việc làm, gồm:

... b) Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập;"

[2] Khoản 18 Điều 17 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định:

"Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

... 18. Ban hành quyết định, chỉ thị và các văn bản hành chính khác về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật."

[3] Điểm a khoản 3 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

*"...**Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh***

... 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

... a) Biện pháp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; ...

Điều 54. Hiệu lực về không gian

2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

... b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;".

1.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

a) Phạm vi điều chỉnh

Khoản 1 Điều 1 dự thảo Quyết định quy định: *"Quyết định này quy định **cụ thể** về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang."*

Đề nghị bỏ cụm từ *"cụ thể"* để đảm bảo chính xác với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP; khoản 3 Điều 20 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP và phù hợp, thống nhất với tên dự thảo Quyết định. Đồng thời, rà soát, chỉnh sửa tại phần căn cứ ban hành.

b) Đối tượng áp dụng

Khoản 2 Điều 1 dự thảo Quyết định quy định: *"Quyết định này áp dụng đối với Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan."*, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước

Dự thảo Quyết định có nội dung phù hợp với nội dung được giao tại khoản 18 Điều 17 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; khoản 3 Điều 20 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 35 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

3.1. Khoản 1 Điều 2 (Vị trí, chức năng) dự thảo Quyết định quy định: *"Trung tâm Dịch vụ việc làm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ, có chức năng tổ chức các hoạt động dịch vụ việc làm gồm: Thông tin thị trường lao động; tư vấn, giới thiệu việc làm; hỗ trợ tạo việc làm; cung ứng và tuyển lao động; thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.*

Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa thành *"Trung tâm Dịch vụ việc làm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ **tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là Trung tâm)**, có chức năng ....."* để đảm bảo đầy đủ, thống nhất trong dự thảo Quyết định.

3.2. Khoản 1 Điều 5 (Điều khoản thi hành) dự thảo Quyết định quy định: *"Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 7 năm 2025 và **thay thế** Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang."*

Đề nghị chỉnh sửa từ *"thay thế"* bằng *"bãi bỏ"* để đảm bảo chính xác.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của các thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản

Nội dung dự thảo Quyết định không quy định về thủ tục hành chính.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp

Dự thảo Quyết định không quy định về nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc thực hiện Quyết định sau khi ban hành về cơ bản không làm phát sinh biên chế và kinh phí; không quy định việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của văn bản

Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định phù hợp với Chương V, Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

7. Trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Ngày 29/6/2025, Sở Nội vụ đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tờ trình số 246/TTr-SNV về đăng ký xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang theo trình tự, thủ tục rút gọn đối với 03 Quyết định, trong đó có Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật[4]. Sở Tư pháp nhất trí việc xây dựng Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang theo trình tự, thủ tục rút gọn theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 246/TTr-SNV.

Ngày 02/7/2025, Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 02/STP-NV1 gửi Sở Nội vụ về việc hoàn thiện hồ sơ thẩm định các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại

---

[4] Điểm đ khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025)* quy định:

"Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

... 2. Thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

... đ) Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân; ***Chủ tịch Ủy ban nhân dân theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành quyết định của mình****;"*

điểm b khoản 4 Điều 2 Thông tư số 10/2025/TT-BNV[5], tuy nhiên Sở Tư pháp chưa nhận được.

III. KẾT LUẬN

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu tại phần II Báo cáo này; đồng thời rà soát lại toàn bộ nội dung dự thảo văn bản để chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo văn bản cho phù hợp với pháp luật hiện hành, đảm bảo chặt chẽ, thống nhất.

2. Sau khi hoàn chỉnh nội dung theo mục 1 phần III Báo cáo này, dự thảo văn bản đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc STP;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, NV1 (NPThúy).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TUYÊN QUANG

Vũ Thị Như Trang

[5] Điểm b khoản 4 Điều 2 Thông tư số 10/2025/TT-BNV quy định:
"Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn
4. Về tổ chức bộ máy:
"b) ***Thẩm định đối với các dự thảo văn bản:***
Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*; bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực nội vụ trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan hành chính trên địa bàn cấp tỉnh, cấp xã;...".*